

**TỔNG QUAN VỀ CHÍNH SÁCH
VÀ CƠ CHẾ GIÁM SÁT TRONG LĨNH VỰC BÌNH ĐẲNG GIỚI
VÀ TRAO QUYỀN CHO PHỤ NỮ Ở VIỆT NAM**

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

NỘI DUNG CHÍNH

1. Luật pháp, chính sách



2. Cơ chế kiểm tra, giám sát



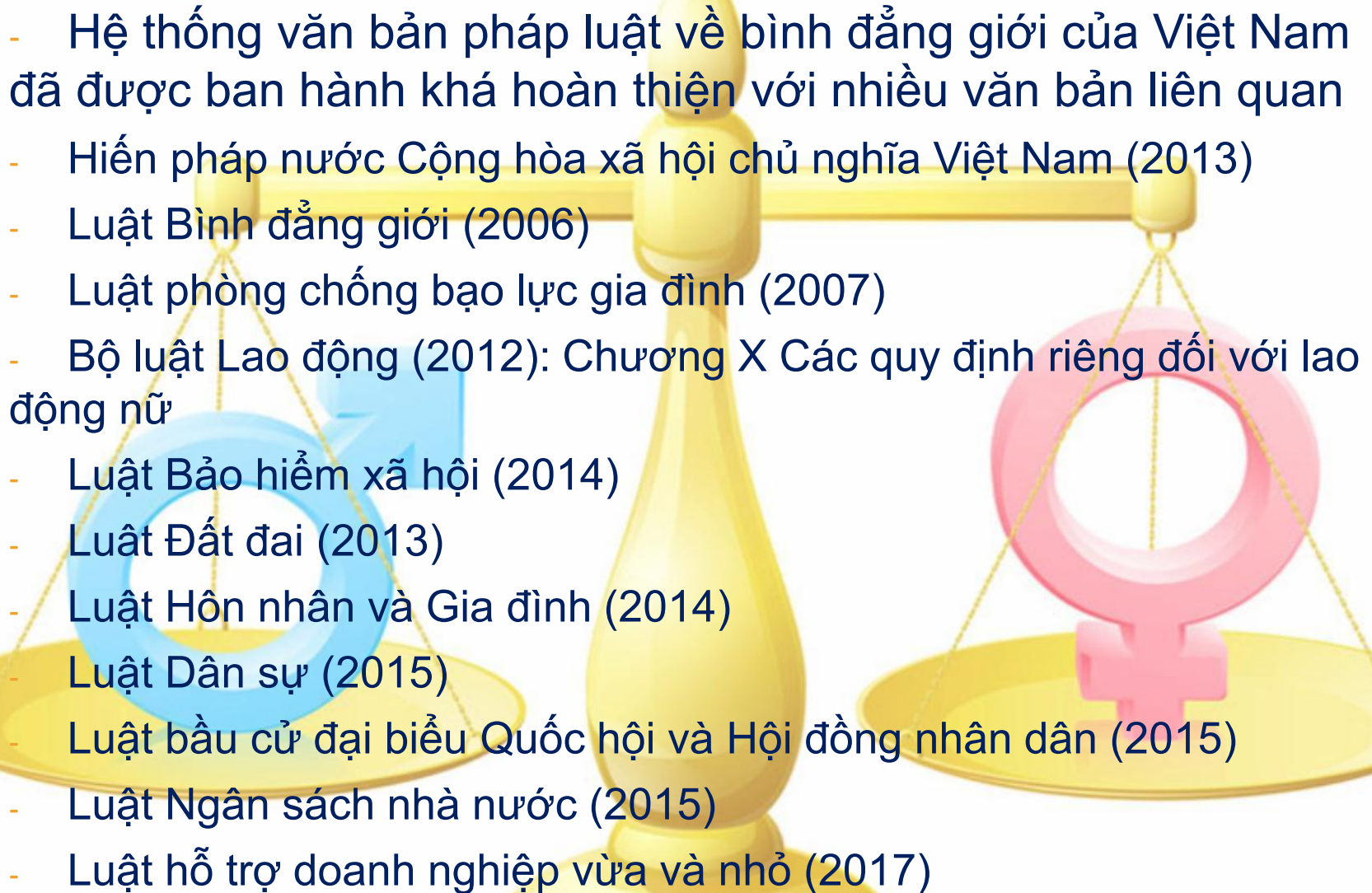
3. Các hoạt động chính



1. Luật pháp và chính sách về bình đẳng giới ở Việt Nam

- Tích cực tham gia và thực hiện nghiêm túc các cam kết quốc tế như:
 - Công ước CEDAW,
 - Chương trình hành động Bắc Kinh vì sự tiến bộ của phụ nữ,
 - Mục tiêu thiên niên kỷ (MDGs) và các Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) liên quan đến BĐG;
 - Công ước về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa ICERSC (1982),
 - Công ước về các quyền dân sự và chính trị ICCPR (1982),
 - Công ước về các quyền của trẻ em (1990);
 - Chương trình hành động của Hội nghị quốc tế về Dân số và Phát triển ICPD (1994)... Các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (2000)
 - Tuyên bố về việc xóa bỏ nạn bạo lực đối với phụ nữ ở khu vực ASEAN (2004)
 - Các ông ước của ILO và một số cam kết quốc tế khác...

1. Luật pháp và chính sách về bình đẳng giới ở Việt Nam

- 
- Hệ thống văn bản pháp luật về bình đẳng giới của Việt Nam đã được ban hành khá hoàn thiện với nhiều văn bản liên quan
 - Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013)
 - Luật Bình đẳng giới (2006)
 - Luật phòng chống bạo lực gia đình (2007)
 - Bộ luật Lao động (2012): Chương X Các quy định riêng đối với lao động nữ
 - Luật Bảo hiểm xã hội (2014)
 - Luật Đất đai (2013)
 - Luật Hôn nhân và Gia đình (2014)
 - Luật Dân sự (2015)
 - Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân (2015)
 - Luật Ngân sách nhà nước (2015)
 - Luật hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ (2017)

Chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động về bình đẳng giới

- ✘ Đã ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới 2011- 2020 và nhiều chương trình, đề án về bình đẳng giới trên các lĩnh vực như:
- ✘ Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình,
- ✘ Thúc đẩy BĐG trong giáo dục; Bảo đảm BĐG đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức; Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp;
- ✘ Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội ở VN giai đoạn 2016-2020
- ✘ Hỗ trợ hoạt động BĐG vùng dân tộc thiểu số;
- ✘ Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững;
- ✘ Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ của Liên hợp quốc
- ✘ Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027;

	Luật Bình đẳng giới 2006	Chiến lược quốc gia về BĐG 2011-2020	Chương trình hành động quốc gia về BĐG 2016-2020
Mục tiêu	Xoá bỏ phân biệt đối xử về giới, tạo cơ hội như nhau cho nam và nữ trong phát triển KT-XH và phát triển nguồn nhân lực, tiến tới BĐG thực chất giữa nam, nữ và thiết lập, củng cố quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa nam, nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình	Đến 2020, về cơ bản, bảo đảm bình đẳng thực chất giữa nam và nữ về cơ hội, sự tham gia và thụ hưởng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội, góp phần vào sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước	Giảm khoảng cách giới và nâng cao vị thế của phụ nữ trong 1 số lĩnh vực, ngành, vùng, địa phương có bất BĐG hoặc có nguy cơ bất BĐG cao, thực hiện thành công Chiến lược quốc gia về BĐG 2011-2020
Lĩnh vực được quan tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Chính trị - Kinh tế - Lao động - Giáo dục và đào tạo - Khoa học và công nghệ - Văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao - Y tế - Gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo - Sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, DTTS đối với các nguồn lực kinh tế, TTLĐ - Chất lượng NNL nữ - Tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ CSSK - Văn hóa, thông tin - Gia đình - Năng lực QLNN về BĐG 	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao nhận thức về BĐG - Năng lực QLNN về BĐG - Tư vấn, hỗ trợ BĐG
Thời gian	Từ 1/7/2007	2011-2020	2016-2020
Cơ quan thực hiện và phối hợp	Tất cả các cơ quan	MOLISA chủ trì, phối hợp với MPI, MF, các Bộ, ngành liên quan, TW Hội LHPN	MOLISA chủ trì, phối hợp với MPI, MF, các Bộ, ngành liên quan, TW Hội LHPN

2. Cơ chế kiểm tra, giám sát

KIỂM TRA

THANH TRA

GIÁM SÁT

CHÍNH PHỦ

BỘ LĐTBOXH

**CÁC BỘ, CƠ QUAN
NGANG BỘ**

**ỦY BAN QUỐC GIA
VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA
PHỤ NỮ VÀ BAN
VSTBPN**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
CÁC CẤP**

**THANH TRA
NGÀNH
LĐTBOXH**

QUỐC HỘI

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI**

HỘI ĐỒNG DÂN TỘC

**CÁC ỦY BAN CỦA QUỐC
HỘI**

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

CÁC ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CÁC CẤP**

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VN

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ

CÔNG DÂN

3. Tình hình triển khai chính sách BĐG và vì sự tiến bộ phụ nữ

Hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn triển khai Luật BĐG

Xây dựng, tổ chức thực hiện các chiến lược, chính sách, mục tiêu về BĐG ở cấp quốc gia và địa phương

Lồng ghép giới trong xây dựng VBQPPL

Tham gia các cam kết quốc tế về BĐG và vì sự tiến bộ của phụ nữ

Triển khai các đề án, mô hình thúc đẩy BĐG và vì sự tiến bộ phụ nữ

Đánh giá chung

Thành tựu

Hệ thống văn bản hướng dẫn tương đối hoàn thiện

Nguyên tắc cơ bản về BDG đã được quan tâm nghiên cứu trong quá trình sửa đổi, bổ sung VBQPPL

Xây dựng, thực hiện các hoạt động thúc đẩy BDG, huy động đa dạng nguồn kinh phí

Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức triển khai từ TW->ĐP

Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện pháp luật về BDG tiếp tục được duy trì

Tích cực tham gia & thực hiện các cam kết quốc tế về BDG

• Khó khăn, hạn chế

1 số quy định còn chung chung, khó áp dụng trong thực tiễn; 1 số quy định còn dẫn chiếu các quy định của các VBQPPL khác; 1 số quy định chưa nhất quán với các luật khác

Việc chậm ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đã ảnh hưởng tới hiệu lực, hiệu quả thực thi

Bố trí nguồn lực cho triển khai thực hiện Luật BDG chưa đáp ứng yêu cầu

Công tác thống kê, báo cáo về BDG chưa đầy đủ, kịp thời, mức độ tin cậy chưa cao

Thanh tra, kiểm tra và xử lý VPPL về BDG còn nhiều hạn chế

Hạn chế trong tổ chức thực hiện; kết quả, hiệu quả thực hiện chưa cao, chưa thực chất

Định kiến giới vẫn còn tồn tại

*Thank
you*

